

Chín nén nhang cho gia đình Thiếu Tá Đặng Sĩ Vĩnh



Ảnh chụp thi thể phủ quốc kỳ của Thiếu Tá Đặng Sĩ Vĩnh thuộc Bộ tư lệnh Cảnh sát Quốc gia VNCH đã tự sát cùng vợ và 7 con tại số 98/39 đường Phạm Hồng Thái, Gia Định, thuộc Ấp Hòa Bình (nay là 98/39 Cách Mạng Tháng Tám, P5, Tân Bình) vào ngày 30/4/1975 sau khi Sài Gòn thất thủ.

Đối với tôi, ở tuổi 11 vào năm 1975, tôi còn nhỏ. Xã hội quanh tôi cũng nhỏ: gia đình, vài đứa bạn tiểu học, hàng quán quanh nhà, chợ Ông Tạ, nhà thờ An Lạc, nhà thờ Nam Thái, trường Bắc Hải... Vậy thôi! Thế nhưng cái xã hội nhỏ và đơn giản của tôi phải mang một dấu ấn sắc, nhọn, nhầy nhụa, dã man. Ba mươi năm sau "ngày ấy", tôi viết lại câu chuyện này để một lần nhìn vào dấu sẹo trong tâm hồn mình. Viết để lý giải về nó một cách bình tĩnh và trưởng thành hơn. Viết để nói với những người đã đem đến cho tôi kinh nghiệm kinh khủng đó. Nói chung, viết là lối giải tỏa tâm lý ẩn ức của người viết.

Ngày 30/4/1975, lời tuyên bố đầu hàng đã truyền đi. Lá cờ tai họa đã bay trên Dinh Độc Lập. Bố tôi từ Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị về nhà. Mắt ông đỏ tia máu. Trước nhà tôi, những người lính cởi trần ngồi lê đường khóc. Họ chửi rủa rằng họ bị phản bội, bị bỏ rơi. Họ nói đến chuyện tự tử để không thẹn với hồn thiêng sông núi. Có cái gì đó khủng khiếp khi những người đàn ông khóc. Hàng xóm súm lại an ủi họ.

Trời chang chang nắng đỏ. Súng ống quân phục đầy đường từ Ngã Tư Bảy Hiền vào Lê Văn Duyệt. Tiếng súng do bọn thanh thiếu niên hoang loạn bắn từ vũ khí vương vãi trên hè phố nổ rền suốt mấy giờ liền. Đến khoảng 2 giờ chiều chỉ còn lác đác tiếng súng ở xa. Nổi hoang mang tiếp tục gia tăng khi người ta bắt đầu nhìn thấy những người lính miền Bắc đeo ba-lô, đi dép râu, mặt mũi lơ láo, lạ lẫm bắt đầu đi vào con đường hẻm. Bất thành linh, trong cái oi bức, ngột ngạt của không gian, trong cái căng thẳng kinh hoàng của đầu óc, có những tiếng súng nhỏ vang lên trong một căn nhà.

Những tiếng súng ấy nhỏ và không vội vã như người ta bắn qua lại khi giao tranh. Những tiếng súng ấy bình tĩnh, cách nhau đều đặn. Chúng vang lên một cách chắc chắn, chắc chắn như quyết định của người nổ súng. Đó chính là tiếng súng mà Trung Tá Đặng Sĩ Vĩnh đã nổ để kết liễu mạng sống của cả gia đình gồm vợ với bảy người con và chính bản thân ông.

Tôi nhớ, trước đó, khoảng cuối năm 1974, Thiếu Tá Đặng Sĩ Vĩnh bán căn nhà trong Cư Xá Sĩ Quan Bắc Hải và dọn về ngôi nhà nhỏ xinh cách nhà tôi khoảng mười căn. Ngôi nhà màu xanh lá cây, cổng gạch trắng, không có garage đậu xe, mang số 98/39 đường Phạm Hồng Thái, Gia Định, thuộc Ấp Hòa Bình, quận Tân Bình. Đường hẻm lớn này thường được gọi là Hẻm Con Mắt, Khu Ông Tạ. Ngôi nhà nay là [98/39 Cách Mạng Tháng Tám, P5, Tân Bình](#). Trung Tá Vĩnh thường mang xe sang gửi tại sân nhà ông Năm Châu xế cửa. Đó cũng là nơi tôi nhìn thấy Trung Tá lần cuối khi ông còn sống.

Bà Thiếu Tá Vĩnh tên tục là Trần Ánh Nguyệt, chị kế của phu nhân lão thi sĩ Hà Thượng Nhân. Ông bà từng làm chủ một nhà in. Ông tốt nghiệp khóa 3 Trường Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức năm 1953.

Năm 1954, theo vận nước, ông bà Vĩnh vào Sài Gòn.

Ông bà có tất cả bảy người con. Người con cả, anh Đặng Trần Vinh, sinh năm 1948. Hai cô con gái út là một cặp sinh đôi, khoảng 15 tuổi vào năm 1975.

Thiếu Tá Vĩnh từng sự tại Phòng Nhì Bộ Tổng Tham Mưu và sang làm việc tại Tổng Nha Cảnh Sát Quốc Gia từ cuối thập niên 1960.

Theo thi lão Hà Thượng Nhân, ông Vĩnh là người rất hiền từ. Một số quý vị đã có dịp làm việc với ông Vĩnh cũng đồng ý như vậy. Theo các vị này, ông Vĩnh không hề cau có, cãi cọ với ai bao giờ. Ông điềm tĩnh và nhân hậu.

Trong ký ức tuổi thơ của tôi, ông Vĩnh lúc ấy 56 tuổi mà còn phong độ. Gặp bố tôi, ông trao đổi một vài câu chuyện với giọng thật hiền hòa, thân thiện. Anh Vinh, con ông lúc ấy 27 tuổi. Hai cô em gái sinh đôi của anh thường đùa nghịch cười rúc rích. Họ đồng tuổi với chị Trang của tôi. Da trắng, tóc dài, đen nhánh, buộc bằng nơ đỏ và xanh dương.

Âm thanh và hình ảnh của gia đình Thiếu Tá Đặng Sĩ Vĩnh, nếu chỉ có thể trong tôi, đã không trở thành ký ức kinh hoàng. Ký ức đó chỉ một thời gian ngắn sau, đã bằng những tiếng súng chuyển thành kinh hoàng.

Bố tôi nói buổi trưa ngày 30/4/1975, khi nghe tiếng súng: “Chắc bác Vĩnh tự tử rồi!”. Mắt ông vẫn đỏ tia máu. Tôi dư biết ông có khẩu súng lục và một trái lựu đạn trong ngăn kéo trên lầu. Bố tôi không nói gì nữa. Ông ngồi đó mà không ăn trưa, hai mắt lừ lừ. Tôi không tin lời bố tôi nói. Một đứa 11 tuổi chưa đủ khả năng để lượng định những áp lực tinh thần đang đè nặng trên vai kẻ sĩ trong lúc đất nước rơi vào tay giặc. Thật sự, dù có tin, tôi cũng không nghĩ đến cái chết của người khác vào lúc đó. Nhưng tôi sợ cái chết của bác Vĩnh và cả nhà sẽ khiến bố tôi quyết định cùng gia đình chọn cái chết hơn là sống với chế độ Cộng Sản.

Mẹ tôi lo ngại, lén lấy súng lục và lựu đạn của bố gói trong bao vải ném xuống kinh Nhiêu Lộc. Mẹ tôi chỉ nói ngắn gọn với bố: “Anh muốn làm gì cũng phải bàn với cả nhà, nhất là với mẹ, người sinh ra anh trên đời này”. Bà tôi thấy vậy cũng sợ, bắt chúng tôi bốn đứa âm thầm thay phiên nhau canh chừng bố. May thay sau đó bố tôi đã thoát được những ám ảnh từ gia đình bác Vĩnh.

Những tiếng súng trong căn nhà Thiếu Tá Vĩnh vang lên như vậy rồi lặng đi. Mãi đến ngày hôm sau, hàng xóm mới phá cửa vào nhà. Tôi chạy theo, hồi hả chen vào, để rồi chết lặng khi thấy mình đứng cách những xác chết không đầy một thước. Bố tôi nói không sai. Gia đình bác Vĩnh tự tử thật. Ngoài phòng khách, bác treo bộ quân phục đại lễ oai nghi. Nơi trong phòng, quạt máy trên trần vẫn chạy. Những tấm nệm lấy từ trên lầu xuống được xếp ngay ngắn. Xác của bảy người con bác Vĩnh cũng ngay ngắn. Họ nằm cạnh nhau trên nệm, đầu quay ra cửa. Anh Vinh lớn nhất nằm phía ngoài cùng, bên phải. Hai cô gái sinh đôi nằm ngoài cùng bên trái. Bác Vĩnh gái nằm quay ngang dưới chân các con.

Mỗi người có một vết đạn duy nhất ở thái dương. Những vũng máu đông đặc. Bác Vĩnh trai nằm trong tư thế như không được ai sắp xếp cho.

Từ nơi tôi đứng có thể nhìn thấy bàn ăn. Thức ăn còn đầy trong đĩa, trong bát. Những ly nước trên bàn còn một nửa. Mỗi ly đều có một lớp đầy cặn màu trắng. Bác Vĩnh có để lại một lá thư cho ông Đặng Sĩ Toàn, anh trai của bác. Trong một lá thư ngắn khác, bác có lời xin lỗi hàng xóm vì quyết định của gia đình bác có thể làm phiền lòng họ. Bác còn xin họ giúp báo tin cho thân nhân của bác để lo chôn cất. Bác cho biết bác còn một ít tiền để trong ngăn kéo.

Ngay buổi tối hôm bác Vĩnh cùng gia đình ra đi, bọn du thủ du thực trong ấp đã cạy cửa vào lục lọi khắp trong nhà bác và lấy hết tiền bạc cùng những gì chúng tìm thấy trước khi thân nhân đến nơi.

Hàng xóm đã làm theo lời bác yêu cầu. Họ báo với ông Đặng Sĩ Toàn. Ông Toàn báo với bà Hà Thượng Nhân. Chính bà Hà Thượng Nhân đã cùng chị là bà Chấn, chị dâu là bà Tâm, em gái là bà Viên, làm tang lễ vội vàng tiễn đưa gia đình bác Vĩnh ra nghĩa trang Chí Hòa ngày hôm sau.

Quanh xóm tôi, người ta đoán gia đình bác Vĩnh đã uống thuốc ngủ hoặc một chất độc vì nhìn thấy nhiều cặn màu trắng trong những ly nước. Người ta đoán bác Vĩnh là người cuối cùng ra khỏi cuộc đời vì xác bác nằm không ngay ngắn.

Còn tôi, tôi lạnh người trong nhiều năm mường tượng về giây phút cuối cùng của gia đình bác Vĩnh. Tôi thắc mắc đủ điều. Ai là người xướng ra đề nghị cả gia đình cùng tuân tiết? Tôi cứ cho rằng chỉ có thể là bác Vĩnh hay anh Vinh. Nhưng bác Vĩnh hay anh Vinh? Người hiền như bác Vĩnh sao đi đến quyết định như vậy? Bác Vĩnh hay anh Vinh có bàn thảo với bác Vĩnh gái trước không? Có nói gì với những người còn lại trong gia đình không? Nói thế nào? Nếu có nói, làm sao có thể thuyết phục người khác cùng chết với mình? Thuyết phục bằng nỗi sợ Cộng Sản? Thuyết phục bằng tình gia đình sống chết có nhau? Thuyết phục bằng lý tưởng không đội trời chung với Cộng Sản? Nếu bác Vĩnh là người ra đi cuối cùng, bác nghĩ gì vào giây phút ấy?

Sau này, người ta lấy nhà bác Vĩnh làm hợp tác xã, rồi phường đội, v.v... Những ai ngủ tại đó không bao giờ dám tắt đèn. Tôi nghĩ bác Vĩnh hiền thế, dọa họ làm chi. Tôi lại ước bác Vĩnh hay các anh chị con bác trở lại thế gian này khóc lóc như những vong hồn thác oan. Với riêng tôi, nếu có thể, hình ảnh gia đình bác không ám ảnh tôi. Thì ít nhất họ cũng thường tình: chết mà

không muốn chết nên hiện về phá phách. Nhưng không, chẳng có ai hiện về. Chín thành viên gia đình bác Vĩnh tự tử mà như bằng lòng với chọn lựa của mình. Họ chết cái chết can đảm và chính trực.

Nhưng tại sao người chính trực phải chết thảm cả gia đình? Tiếng sủng của gia đình bác Vĩnh từ đó cho tôi cái nhìn trần tục hơn về xã hội chung quanh. Lý giải về người hiền người ác không chỉ có trong cổ tích trời giúp kẻ hiền lương. Nếu trời luôn giúp kẻ hiền, sao cả gia đình bác Vĩnh chỉ còn một đường chết? Niềm tin của tôi không có chỗ dựa vững chãi: Thượng Đế tạo ra con gà, con thỏ xinh xinh, rồi lại tạo ra con cọp, con cáo làm gì? Tôi xét đoán về người đối diện một cách dè dặt hơn, bởi có ai đoán nổi quyết định của bác Vĩnh? Bác Vĩnh hiền còn dám thế, người hung hãn sẽ bán cả trời khi uất hận!

Tôi gõ cửa nhà ông bà Hà Thượng Nhân tìm một giải tỏa cho nỗi ám ảnh của mình. Tôi viết như viết tâm sự của mình khi kể lại chuyện thương tâm của gia đình Thiếu Tá Đặng Sĩ Vĩnh. Hình ảnh anh Vinh và hai chị sinh đôi cùng bốn anh chị em còn lại mặt trắng bệch, mắt nhắm nghiền, máu chảy thành vũng từ thái dương, tóc bay lơ thơ dưới quạt trần, từ nay xin là những đau thương của quá khứ. Chính từ những đau thương ấy, xin cho hiện tại được chăm chút trân trọng hơn. Xin cho tương lai được coi là quan trọng hơn hết khi kính mến những hy sinh, khổ sầu của người đã chết vì vận nước.

Xin thắp một nén nhang cho mỗi người trong gia đình Thiếu Tá Đặng Sĩ Vĩnh. Xin gửi lời người đã khuất cầu nguyện cho đất nước, và cho chính tôi được nhẹ nhàng.

Hà Nhân

(Bút ký của Nguyễn Hà Tường Anh)

Chuyến Đến: Tiểu Mai

Ngày 25/4/2018

www.vietnamvanhien.org